

Số: 8583/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 11 năm 2014

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ĐẾN Số: 1029
Ngày: 26/11/2014
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt mục tiêu, nội dung, sản phẩm các nhiệm vụ
khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2014

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-UB ngày 18 tháng 3 năm 2005 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về cơ chế quản lý các Nhiệm vụ khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 8759/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2013 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2014;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 34/TTr-SKH-CN ngày 03 tháng 10 năm 2014 và Kết luận cuộc họp giao ban Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ngày 10 tháng 11 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2014 theo danh mục chi tiết đính kèm.

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN được phân bổ hằng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan chức năng liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT HĐND thành phố (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở KH&CN; Sở TC;
- VP UBND TP: QLĐT, KTN, KTTH;
- Lưu: VT, VX(Hiệp).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

THỦ TỊCH



Văn Hữu Chiến

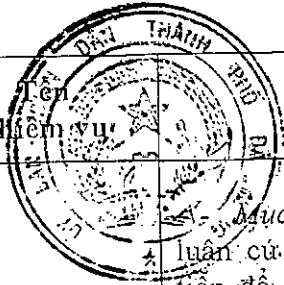


DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2014

Kèm theo Quyết định số 2583/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng


TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tỉnh cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
1	Tác động của nhập cư đến văn hóa và lối sống của cư dân thành phố Đà Nẵng.	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Làm rõ được cơ sở lý luận và thực tiễn về tác động của nhập cư đến văn hóa và lối sống của cư dân bản địa; Đánh giá được diện mạo văn hóa và lối sống của cư dân thành phố Đà Nẵng; Đánh giá được các tác động tích cực và tiêu cực của nhập cư đến văn hóa và lối sống của cư dân thành phố Đà Nẵng; Đề xuất được những giải pháp nhằm phát huy những tác động tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực của nhập cư đối với văn hóa và lối sống của cư dân thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu</p>	<p>- Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về nhập cư và tác động của nhập cư đến văn hóa và lối sống của cư dân bản địa.</p> <p>- Nghiên cứu diện mạo văn hóa của cư dân thành phố Đà Nẵng qua các thời kỳ. Nghiên cứu tình hình nhập cư vào thành phố Đà Nẵng (Quy mô, mức độ, thời điểm, động cơ nhập cư và đặc điểm của các đối tượng nhập cư trong và ngoài nước về văn hóa, lối sống; nhà ở, tiếp cận các dịch vụ xã hội, học vấn, chuyên môn, việc làm, thu nhập...) và thực trạng quản lý nhà nước đối với người nhập cư.</p> <p>- Đánh giá các tác động của nhập cư đến văn hóa và lối sống của cư dân thành phố Đà Nẵng giai đoạn 1997 đến nay, trong đó, phân tích rõ những tác động tích cực và những tác động tiêu cực của đối tượng nhập cư trong nước và nước ngoài.</p> <p>- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm phát huy tích cực và hạn chế tiêu cực trước tác động của nhập cư đến văn hóa và lối sống của cư dân thành phố Đà Nẵng (gồm các giải pháp đối với người nhập cư, đối với cộng đồng xã hội và giải pháp quản lý nhà nước):</p>	<p>Ở Việt Nam hiện nay, tình trạng nhập cư vào các đô thị lớn tăng mạnh và liên tục qua từng năm. Hiện tượng này đã gây ra tác động nhiều chiều lên đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của cả người di cư lẫn người bản địa, cả nơi xuất cư lẫn nơi nhập cư. Ở thành phố Đà Nẵng, quá trình nhập cư đã tạo nên sự giao thoa văn hóa, tác động mạnh mẽ theo hướng cả tích cực và tiêu cực đến văn hóa và lối sống của cư dân bản địa. Tuy nhiên, cho đến nay, những nghiên cứu cụ thể về vấn đề nhập cư đối với thành phố Đà Nẵng, đặc biệt là vấn đề nhập cư trong mối quan hệ với văn hóa, lối sống của người dân địa phương còn đang bỏ ngỏ. Nghiên cứu đề tài này là hết sức cần thiết, một mặt xác định tính đa dạng văn hóa của thành phố Đà Nẵng, mặt khác phát huy hay hạn chế các tác động của nhập cư đến văn hóa và lối sống của người dân, hướng đến xây dựng đời sống văn hóa, văn minh đô thị trên địa bàn thành phố.</p> <p>- <i>Địa chỉ áp dụng:</i> Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng và các Sở, ngành có liên quan.</p>	Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng	24 tháng

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
2	Phát triển thị trường bất động sản tại thành phố Đà Nẵng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Làm rõ vấn đề lý luận về phát triển thị trường bất động sản (BDS). Xác định những thuận lợi, khó khăn của việc phát triển thị trường BDS tại thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn 2004-2014. Làm rõ vai trò của Nhà nước (trực tiếp là chính quyền thành phố) trong việc quản lý và điều tiết thị trường BDS tại Đà Nẵng; Đề xuất các chính sách và giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường BDS tại thành phố Đà Nẵng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó có giải pháp mang tính đột phá.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; Dự thảo chính sách phát triển thị trường BDS Đà Nẵng.</p>	<p>- Nghiên cứu cơ sở lý luận liên quan đến BDS và thị trường BDS; Kinh nghiệm thực tiễn của các địa phương trong nước và một số nước trên thế giới về quản lý và phát triển thị trường BDS.</p> <p>- Thực trạng phát triển của thị trường BDS Đà Nẵng giai đoạn 2004-2014 (thực trạng cung, cầu và môi quan hệ cung cầu trong thị trường BDS Đà Nẵng). Phân tích và đánh giá thành công, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, từ đó xác định những vấn đề cần giải quyết.</p> <p>- Dự báo thị trường BDS và nhu cầu sử dụng các dịch vụ BDS Đà Nẵng; đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức trong việc phát triển thị trường BDS Đà Nẵng. Đưa ra các quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển thị trường BDS Đà Nẵng. Đề xuất các giải pháp phát triển thị trường BDS tại thành phố Đà Nẵng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó có giải pháp mang tính đột phá.</p> <p>- Kiến nghị cụ thể với các cơ quan chức năng nhằm phát triển có hiệu quả, bền vững thị trường BDS Đà Nẵng trong giai đoạn trước mắt và dài hạn.</p>	<p>Sự phát triển của thị trường BDS có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế của cả nước nói chung cũng như thành phố Đà Nẵng, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo an sinh xã hội. Mặc dù vậy, trong thời gian qua, cũng như các địa phương trong cả nước, thị trường BDS Đà Nẵng bộc lộ những bất cập về cơ chế vận hành thị trường, hệ thống pháp luật, về các chủ thể tham gia thị trường, về cơ cấu hàng hóa, về giao dịch, về thông tin, về vốn đầu tư, về quản lý và điều tiết thị trường... cũng như yêu cầu đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa của thị trường. Một trong những nhiệm vụ chủ yếu mà Thành ủy Đà Nẵng đề ra trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020 là: "Tiếp tục chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp. Phát triển mạnh các thành phần kinh tế, trọng tâm là khai thác và phát huy vai trò của kinh tế tư nhân, khuyến khích phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Tập trung phát triển đồng bộ, vững chắc các loại thị trường mới được hình thành như bất động sản, lao động, khoa học - công nghệ..." trong đó phát triển thị trường BDS đóng vai trò ngày càng quan trọng. Do vậy, việc nghiên cứu tìm ra các giải pháp để nhằm phát huy những mặt tích cực, hạn chế, các ảnh hưởng tiêu cực, quản lý và thúc đẩy thị trường BDS phát triển bền vững để góp phần tăng trưởng kinh tế xây dựng thành phố thành Đà Nẵng trong giai đoạn sắp tới là vấn đề hết sức cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn.</p> <p>- <i>Địa chỉ áp dụng:</i> Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng và các Sở, ngành có liên quan.</p>	Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện	15 tháng

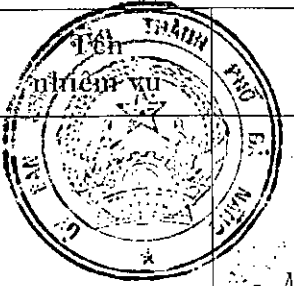


TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
3	Phát triển thị trường khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng đến năm 2020 và định hướng đến 2030.	<p><i>Mục tiêu:</i> Cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn để xây dựng cơ chế, chính sách phát triển thị trường khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, cụ thể: Đánh giá phân tích hiện trạng về các yếu tố của thị trường khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng (cung, cầu, tổ chức trung gian và cơ chế, chính sách); Xây dựng Đề án phát triển thị trường với những đề xuất cụ thể về mô hình, cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm phát triển thị trường khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng đến 2020 và định hướng đến 2030.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; Dự thảo Đề án phát triển thị trường khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng đến 2020 và định hướng đến 2030.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu chung về thị trường KH&CN. - Nghiên cứu thực trạng về hoạt động của thị trường KH&CN thành phố Đà Nẵng (đặt trong mối liên kết với một số tỉnh khu vực miền Trung, Tây Nguyên) trên các đối tượng: cung, cầu, tổ chức trung gian, cơ chế chính sách. - Nghiên cứu quan điểm, mục tiêu, nội dung phát triển thị trường KH&CN thành phố Đà Nẵng đến 2020 và định hướng đến 2030. - Nghiên cứu đề xuất mô hình, cơ chế, chính sách và giải pháp thực hiện để phát triển thị trường KH&CN thành phố Đà Nẵng đến năm 2020 định hướng đến 2030 (tiêu chí, mô hình tổ chức, giải pháp và những nhiệm vụ ưu tiên nhằm thúc đẩy các nhóm: cung, cầu, trung gian, thể chế chính sách để phát triển thị trường KH&CN thành phố Đà Nẵng đến 2020 và định hướng đến 2030). - Nghiên cứu thiết lập mối quan hệ xúc tiến phát triển thị trường KH&CN, kết nối cung - cầu giữa doanh nghiệp và tổ chức KH&CN trên địa bàn thành phố Đà Nẵng qua hệ thống sàn, trung tâm giao dịch quốc gia, vùng, địa phương. - Xây dựng Dự thảo Đề án phát triển thị trường KH&CN thành phố Đà Nẵng đến 2020 và định hướng đến 2030. 	<p>Phát triển dựa trên KH&CN là vấn đề cơ bản của phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên hiện nay hệ thống kinh tế thị trường của Việt Nam chưa phát triển đủ mức độ để có được một thị trường KH&CN đồng bộ, hoạt động sôi động và có hiệu quả. Đặc biệt ở các địa phương, thị trường KH&CN còn rất sơ sài, nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn chưa được giải quyết. Xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn về phát triển kinh tế xã hội, đề khoa học và công nghệ đóng vai trò tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, hỗ trợ doanh nghiệp, hình thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ thì việc cần thiết phải xây dựng chiến lược với chương trình hành động cụ thể để hình thành và phát triển thị trường KH&CN thành phố Đà Nẵng. Vì vậy đề tài nghiên cứu mang tính cần thiết nhằm phát triển thị trường KH&CN trên địa bàn thành phố với không gian kinh tế có những giới hạn và nét đặc thù riêng.</p> <p>- <i>Địa chỉ áp dụng:</i> Thành ủy, HĐND, UBND, Sở KH&CN, các Sở ban ngành, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.</p>	Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN	15 tháng

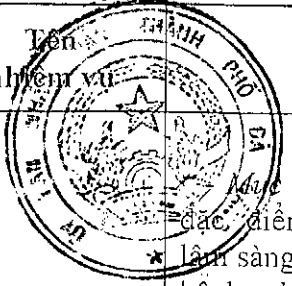
TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
4	Phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho thành phố Đà Nẵng.	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Đánh giá thực trạng sản xuất, cung ứng, tiêu dùng và kiểm soát thực phẩm tại Đà Nẵng; Thiết kế chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho thành phố Đà Nẵng; Đề xuất giải pháp triển khai thực hiện chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và kiểm soát, đánh giá chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; Dự thảo Đề án phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn trên địa bàn thành phố.</p>	<p>- Nghiên cứu cơ sở lý luận về chuỗi cung ứng thực phẩm và chuỗi giá trị thực phẩm.</p> <p>- Phân tích thực trạng hoạt động sản xuất, phân phối, tiêu dùng và quản lý thực phẩm (đối với nhóm thực phẩm tươi sống có nguồn gốc thực vật như rau, củ, quả; động vật như thịt gia súc, gia cầm và thủy hải sản tươi sống) trên thị trường thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Phân tích chuỗi giá trị thực phẩm tại thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Xây dựng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho thành phố Đà Nẵng (Thiết kế, cụ thể hóa mô hình về các thành phần tham gia trực tiếp; các thành phần điều tiết, kiểm soát; Số lượng, phân bố, yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ, quyền lợi, trách nhiệm của từng thành phần; cơ chế hợp tác, giám sát lẫn nhau của các thành phần...).</p> <p>- Giải pháp triển khai thực hiện chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và kiểm soát, đánh giá chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho thành phố Đà Nẵng (truyền thông; tiêu chuẩn lựa chọn; thiết lập mạng lưới thông tin; kiểm tra, giám sát...).</p> <p>- Xây dựng Đề án phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>Thực phẩm là một mặt hàng đặc biệt, liên quan trực tiếp tới đời sống của mọi người dân. Tại Việt Nam hiện nay, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đang là một mối lo ngại lớn. Tuy nhiên, thực phẩm là một mặt hàng khó kiểm soát về mặt chất lượng, đặc biệt trong điều kiện của Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng. Hiện tại, việc sản xuất và cung ứng thực phẩm cho Đà Nẵng đang được thực hiện thông qua quá nhiều thành viên nhỏ lẻ. Việc sản xuất và cung ứng thực phẩm được thực hiện mang tính tự phát của người dân, không tuân theo một chuẩn mực chất lượng, không được kiểm tra giám sát hiệu quả. Việc phân phối và tiêu dùng cũng mang tính nhỏ lẻ, phân tán tại hệ thống các chợ truyền thống. Siêu thị và các cửa hàng bán lẻ hiện đại cũng đã phát triển, nhưng mới chỉ đáp ứng được một tỷ trọng rất nhỏ việc cung ứng thực phẩm tươi sống, do chưa phù hợp với thói quen và văn hóa nội trợ của người Việt. Nhìn chung, toàn bộ hệ thống sản xuất và cung ứng thực phẩm hiện tại đang tồn tại một cách tự phát với sự tham gia của rất nhiều thành viên, các vấn đề về chất lượng thực phẩm ngày càng nghiêm trọng. Do đó cần thiết phải xây dựng một chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn có khả năng kiểm soát được toàn bộ quá trình sản xuất và cung ứng thực phẩm từ đầu vào cho tới đầu ra, bảo đảm cung ứng các thực phẩm có chất lượng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.</p> <p>- <i>Địa chỉ áp dụng:</i> UBND thành phố, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.</p>	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công Thương thực hiện	24 tháng

TT		Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
5	Phát triển các dịch vụ giải trí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu xác định được nhu cầu, khả năng, xu hướng phát triển các dịch vụ giải trí của thành phố Đà Nẵng (dịch vụ gì, ở đâu, phục vụ đối tượng khách hàng nào, phục vụ gì cho thành phố); Đề xuất lộ trình, giải pháp, cách thức để thực hiện kèm theo một số mô hình và đề án cụ thể.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; Các giải pháp, các mô hình dịch vụ giải trí cho thành phố và đề án phát triển một số dịch vụ giải trí cụ thể trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>- Nghiên cứu cơ sở lý luận về dịch vụ giải trí, các nhân tố ảnh hưởng đến việc phát triển các dịch vụ giải trí, tiêu chí đánh giá sự phát triển của dịch vụ giải trí, một số kinh nghiệm và bài học cho thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Thực trạng phát triển các dịch vụ giải trí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng hiện nay và những chính sách của thành phố để phát triển dịch vụ giải trí, những kết quả đạt được và những hạn chế vướng mắc, nguyên nhân trong việc phát triển các dịch vụ giải trí trên địa bàn thành phố.</p> <p>- Nghiên cứu nhu cầu, lợi thế và khả năng phát triển dịch vụ giải trí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Đề xuất định hướng, mô hình và giải pháp để phát triển các dịch vụ giải trí (dịch vụ gì, ở đâu, đối tượng khách hàng mục tiêu nào và nội dung thực hiện là gì, lộ trình, giải pháp, cách thức thực hiện, chủ thể thực hiện và các chính sách của thành phố để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các dịch vụ giải trí...) kèm theo một số mô hình, đề án cụ thể, phù hợp và khả thi cho thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>Theo định hướng của Thành ủy, UBND thành phố, đến năm 2020 xây dựng và phát triển ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố, gắn phát triển du lịch với việc gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Trong hoạt động du lịch, dịch vụ giải trí đóng vai trò là yếu tố hỗ trợ quan trọng trong việc đa dạng hóa sản phẩm du lịch, tăng tính hấp dẫn cho điểm đến, góp phần thu hút khách du lịch đến địa phương, tăng thời gian lưu trú và kích thích nhu cầu chi tiêu của du khách. Trong thời gian qua, mặc dù thành phố đã có nhiều cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển các loại hình dịch vụ giải trí, tuy nhiên các hoạt động vui chơi giải trí của thành phố còn nhiều hạn chế, các dịch vụ giải trí còn ít, chưa đa dạng và chất lượng chưa cao nên chưa đáp ứng được nhu cầu vui chơi giải trí ngày càng cao của người dân và du khách, điều này đã làm giảm tính hấp dẫn của du lịch thành phố. Từ nhu cầu thực tiễn của thành phố, việc nghiên cứu đề tài làm luận cứ định hướng quy hoạch phát triển các dịch vụ giải trí, phân bổ các nguồn lực một cách phù hợp nhằm phát triển dịch vụ giải trí đáp ứng nhu cầu của người dân thành phố và du khách là rất cần thiết.</p> <p>- <i>Địa chỉ áp dụng:</i> Thành ủy, UBND thành phố Đà Nẵng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành có liên quan.</p>	Trường Đại học Duy Tân Đà Nẵng	18 tháng

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
6	<p>Nghiên cứu giải pháp bảo vệ môi trường nông thôn hỗ trợ xây dựng nông thôn mới ở Hòa Vang và xây dựng thành phố môi trường.</p>	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Xác định được hiện trạng môi trường nông thôn ở huyện Hòa Vang; Xác định mức độ đạt được của các chỉ tiêu môi trường trong Chương trình Nông thôn mới; Tạo ra một hệ thống các giải pháp bảo vệ môi trường phù hợp, các mô hình thí điểm làm cơ sở để triển khai và nhân rộng vào thực tế ở huyện Hòa Vang nhằm đạt được các chỉ tiêu môi trường trong Chương trình nông thôn mới và Đề án “Xây dựng Đà Nẵng - thành phố môi trường” đến năm 2020.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; Các giải pháp bảo vệ môi trường hỗ trợ xây dựng nông thôn mới tại huyện Hòa Vang; Các mô hình thí điểm.</p>	<p>- Nghiên cứu hiện trạng môi trường nông thôn ở Hòa Vang.</p> <p>- Phân tích, đánh giá mức độ đạt được các chỉ tiêu môi trường (của các xã thuộc huyện Hòa Vang) trong Chương trình Nông thôn mới (theo các chỉ tiêu Sử dụng nước sạch hợp vệ sinh; Cơ sở sản xuất kinh doanh đạt chuẩn về môi trường; Hoạt động suy giảm môi trường và hành động phát triển môi trường xanh; Nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch; Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định).</p> <p>- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp, các mô hình nhằm hỗ trợ xây dựng chương trình nông thôn mới tại huyện Hòa Vang.</p> <p>- Áp dụng, triển khai thí điểm một số giải pháp, xây dựng các mô hình nhằm góp phần thực hiện các chỉ tiêu môi trường trong chương trình nông thôn mới. Đánh giá hiệu quả của các giải pháp, mô hình triển khai.</p>	<p>Chỉ tiêu môi trường là một trong 19 chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới mà Thành ủy đang chỉ đạo xây dựng quyết liệt. Theo đánh giá năm 2013 cho thấy, ở phần lớn các xã thuộc huyện Hòa Vang có tiêu chí môi trường chưa đạt, các vấn đề môi trường như quản lý rác thải, vệ sinh môi trường, xử lý ô nhiễm ở khu vực nông thôn còn nhiều bất cập. Việc xây dựng các giải pháp bảo vệ môi trường phù hợp cơ cấu nông nghiệp, phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, đô thị... cũng mới ở góc độ định hướng cần phải nghiên cứu cụ thể hơn, nhất là trong lộ trình xây dựng thành phố môi trường.</p> <p>- <i>Địa chỉ áp dụng:</i> UBND huyện Hòa Vang, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	<p>Trung tâm Kỹ thuật môi trường thành phố Đà Nẵng</p>	<p>24 tháng</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
7	 <p>Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về phóng xạ môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (giai đoạn I).</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ dữ liệu phóng xạ môi trường (nguồn phóng xạ tự nhiên và nguồn phóng xạ nhân tạo) cho thành phố Đà Nẵng phục vụ công tác ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân và phát triển kinh tế - xã hội; Đánh giá phóng xạ của thành phố và so sánh với một số địa phương khác; Đề xuất, kiến nghị về công tác đảm bảo an toàn phóng xạ.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; Bản đồ dữ liệu phóng xạ thành phố Đà Nẵng, bao gồm cả bản đồ GIS; Báo cáo và các dữ liệu về các thông số phóng xạ theo từng giai đoạn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định các yếu tố phong-phóng xạ môi trường. - Thu thập dữ liệu phóng xạ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (cả khu vực thành thị và nông thôn). - Giai đoạn I lấy mẫu đất tại một số địa điểm (các giai đoạn tiếp theo tiếp tục lấy mẫu đất, nước, khí, bùn, thực vật, lương thực, thực phẩm, vật liệu xây dựng...) tại địa bàn thành phố Đà Nẵng mang về phòng thí nghiệm phân tích hoạt độ nhân phóng xạ trong các mẫu, lập báo cáo đánh giá. - Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân phóng xạ trong đất tại một số địa điểm (giai đoạn I) và các giai đoạn tiếp theo tiếp tục xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhân phóng xạ trong đất, nước, khí, bùn, thực vật, lương thực, thực phẩm, vật liệu xây dựng... - Xây dựng bản đồ dữ liệu số (bao gồm cả bản đồ GIS) đầy đủ các dữ liệu phóng xạ theo các giai đoạn phục vụ công tác ứng phó sự cố bức xạ và phát triển kinh tế xã hội cho thành phố Đà Nẵng. - Đánh giá hiện trạng phóng xạ trên địa bàn thành phố, có các dữ liệu phân tích, so sánh. - Đề xuất các giải pháp, kiến nghị đảm bảo an toàn phóng xạ môi trường cho thành phố. Đặc biệt là khi phát hiện điểm dị thường phóng xạ sẽ đề xuất phương án đảm bảo an toàn, an ninh, thu hồi nguồn phóng xạ, làm sạch môi trường. 	<p>Thành phố Đà Nẵng đã xây dựng bản kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp tỉnh (đang chờ Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt), tuy nhiên để có cơ sở dữ liệu cho công tác ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân và phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội thì việc xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ dữ liệu phóng xạ cho thành phố Đà Nẵng là một nhiệm vụ cần thiết. Dữ liệu phóng xạ là cơ sở để đánh giá sự nhiễm bản phóng xạ cũng như là cơ sở để làm công tác tẩy xạ khi xảy ra sự cố bức xạ, hạt nhân đồng thời cũng là dữ liệu cần thiết cho việc đầu tư dự lịch, phát triển kinh tế của thành phố.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Thành ủy, HĐND, UBND, Sở KH&CN, Sở Tài nguyên Môi trường và các Sở ban ngành trên địa bàn thành phố.</p>	<p>Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật An toàn bức xạ và Ứng phó sự cố, Cục An toàn bức xạ và Hạt nhân</p>	<p>36 tháng Giai đoạn I: 12 tháng</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
8	Nghiên cứu triển khai điện toán đám mây mã nguồn mở tại Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng.	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu giải pháp, thiết kế và triển khai hệ thống điện toán đám mây dựa trên mã nguồn mở nhằm cung cấp dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng; Triển khai các ứng dụng CNTT trên nền tảng đám mây đã được xây dựng nhằm mục đích giảm chi phí đầu tư bản quyền phần mềm, làm chủ công nghệ vận hành và phát triển sản phẩm, tăng hiệu quả trong việc khai thác hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; 01 hệ thống điện toán đám mây nguồn mở ứng dụng tại Trung tâm Dữ liệu thành phố Đà Nẵng (mô hình thử nghiệm gồm ít nhất 15 máy chủ vật lý với khả năng cung cấp ít nhất 100 máy ảo); Chuyển đổi 5 ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước lên môi trường điện toán đám mây mới.</p>	<p>- Thống kê số liệu, phân tích hiện trạng của hệ thống ở Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghiên cứu hệ thống điện toán đám mây nguồn mở sử dụng OpenStack.</p> <p>- Xây dựng các module được triển khai trong mô hình điện toán đám mây mã nguồn mở OpenStack: Hệ thống quản trị tài nguyên tính toán, Hệ thống lưu trữ, Hệ thống mạng, Giao diện quản lý (Horizon - Dashboard), Hệ thống xác thực dịch vụ và người dùng, Hệ thống thư viện ảnh máy chủ ảo, Hệ thống triển khai dịch vụ tự động (Heat - Orchestrator), Hệ thống đo đếm và thu thập thông tin sử dụng tài nguyên (Ceilometer - Metering).</p> <p>- Nghiên cứu mô hình triển khai thực tế dự kiến và các ứng dụng kèm theo.</p> <p>- Đánh giá kết quả hệ thống đã xây dựng và kiểm thử.</p> <p>- Nghiên cứu đánh giá rủi ro và hiệu quả của hệ thống điện toán đám mây mã nguồn mở.</p>	<p>Trong điều kiện cơ sở hạ tầng của hệ thống Trung tâm Dữ liệu thành phố Đà Nẵng hiện nay, việc đưa ra giải pháp để khai thác tối đa năng lực hạ tầng là một yêu cầu bức thiết. Vì vậy giải pháp điện toán đám mây được đề xuất. Ở mô hình này mọi khả năng liên quan đến công nghệ thông tin đều được cung cấp dưới dạng dịch vụ, cho phép người sử dụng truy cập các dịch vụ công nghệ từ một nhà cung cấp nào đó "trong đám mây" mà không cần phải có kiến thức, kinh nghiệm về công nghệ đó, cũng như không cần quan tâm đến các cơ sở hạ tầng phục vụ công nghệ đó. Trong 03 kiểu dịch vụ điện toán đám mây chính được cung cấp trên thị trường thì <i>Hạ tầng như một dịch vụ (IaaS)</i> là việc nhà cung cấp cho thuê phần cứng máy tính (máy chủ, công nghệ mạng, lưu trữ và không gian dữ liệu) như một dịch vụ, nó cũng có thể bao gồm việc cung cấp các hệ thống điều hành và các công nghệ ảo hóa quản lý tài nguyên rất phù hợp với yêu cầu khai thác hạ tầng được đặt ra. Một vấn đề bức xúc nữa được đặt ra là việc đầu tư chi phí bản quyền cho các thiết bị và phần mềm được sử dụng tại Trung tâm Dữ liệu Đà Nẵng là vấn đề gây áp lực lớn cho thành phố. Để giải quyết vấn đề này, phương pháp áp dụng mã nguồn mở có thể nói là hợp lý nhất. Ngoài ra việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển mã nguồn mở sẽ góp phần nâng cao tính chủ động và làm chủ công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin, góp phần bắt kịp với sự phát triển công nghệ thông tin trên thế giới.</p> <p>- <i>Địa chỉ áp dụng:</i> Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng, Công viên Phần mềm Đà Nẵng.</p>	Trung tâm Phát triển hạ tầng Công nghệ thông tin Đà Nẵng	24 tháng

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
9	 <p>Đánh giá hiệu quả điều trị đột quy nhồi máu não cấp trong vòng 4,5 giờ đầu bằng thuốc tiêu sợi huyết đường tĩnh mạch Alteplase.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Đánh giá các đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và hình ảnh học ở bệnh nhân đột quy nhồi máu não cấp trong 4,5 giờ đầu; Đánh giá hiệu quả điều trị của đột quy nhồi máu não cấp trong 4,5 giờ đầu bằng thuốc tiêu sợi huyết đường tĩnh mạch Alteplase; Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng lên tiên lượng của bệnh nhân và các biến chứng của điều trị bằng thuốc tiêu sợi huyết đường tĩnh mạch Alteplase. Đề xuất giải pháp thực hiện, quy trình điều trị tại thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; Quy trình điều trị tiêu sợi huyết tĩnh mạch cho bệnh nhân nhồi máu não sớm trong 4,5 giờ đầu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và hình ảnh học bệnh nhân đột quy nhồi máu não cấp trong 4,5 giờ đầu. - Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả điều trị đột quy nhồi máu não cấp trong 4,5 giờ đầu bằng thuốc tiêu sợi huyết đường tĩnh mạch Alteplase (liều 0,9 mg/kg) qua hệ thống thang điểm NIHSS và thang điểm mRS. - Đánh giá hiệu quả tái thông mạch máu não dựa trên phim MRA sọ não. - Các yếu tố tiên lượng của bệnh nhân và các biến chứng của điều trị bằng thuốc tiêu sợi huyết. - Đánh giá kết quả điều trị đột quy nhồi máu não cấp trong 4,5 giờ đầu bằng thuốc tiêu sợi huyết, so sánh với kết quả điều trị trong cửa sổ 3 giờ, so sánh với kết quả nghiên cứu khác có liên quan và đề xuất giải pháp thực hiện, quy trình điều trị tại thành phố Đà Nẵng. 	<p>Hiện nay, đột quy não là nguyên nhân gây tử vong đứng hàng thứ ba sau bệnh tim mạch, ung thư và là nguyên nhân thường gặp nhất gây tàn phế tại các nước phát triển. Tại Việt Nam, với mức sống của người dân ngày càng được cải thiện, tuổi thọ tăng dần, nguy cơ đột quy não ngày càng cao. Song song với công tác dự phòng, việc ứng dụng các thành tựu y học hiện đại trong điều trị đang là yêu cầu trọng tâm của ngành y tế nhằm giảm thấp tỷ lệ tử vong và tàn phế, giảm chi phí gánh nặng cho gia đình và xã hội. Một trong những ứng dụng thành tựu y học hiện đại trong điều trị những bệnh nhân thiếu máu não cấp là việc ứng dụng điều trị thuốc tiêu huyết khối Alteplase đường tĩnh mạch. Việc triển khai đề tài này là cần thiết nhằm đánh giá hiệu quả điều trị cũng như những biến chứng có thể xảy ra trong điều trị ở các bệnh nhân được điều trị tiêu huyết khối, đồng thời đề xuất các giải pháp, quy trình điều trị phù hợp.</p> <p>- Địa chỉ áp dụng: Bệnh viện Đà Nẵng và các bệnh viện khác trên địa bàn thành phố.</p>	Bệnh viện Đà Nẵng	24 tháng
Tổng cộng: 09 nhiệm vụ						